

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÔNG CỐNG
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2022/HS-ST

Ngày 18 - 5 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÔNG CỐNG, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Sỹ Nghiêm

Ông Lê Minh Trí.

- Thư ký phiên tòa : Bà Lê Thị Liên – Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Oanh – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nông Cống, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Xuân T, sinh ngày 12 tháng 12 năm 1985 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

Nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Xuân X và bà Vũ Thị B; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2022, tạm giam từ ngày 09/3/2022. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Vũ Quang Q, sinh năm 1998. Vắng mặt.

Nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Bùi Xuân T, sinh năm 1995. Vắng mặt.
Nơi cư trú: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 40 phút, ngày 28/02/2022 Lê Xuân T đang ở nhà thì Vũ Quang Q đến hỏi mua ma túy về sử dụng. Khi gặp T, Q hỏi T : “ Có ma túy không bán cho tôi một tép” T đồng ý và đưa cho Q 01 gói heroine, Q đưa cho T số tiền 200.000 đồng, hành vi mua bán trái phép chất ma túy vừa thực hiện xong thì bị Tổ tuần tra Công an huyện Nông Cống bắt quả tang thu giữ trong người Q 01 gói nhỏ bên trong chứa chất cục vụn màu trắng nghi là ma túy, thu giữ trong người T số tiền 200.000 đồng, Tổ công tác Công an huyện Nông Cống tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy vừa thu giữ được, phong bì niêm phong ký hiệu M.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Xuân T, Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Nông Cống thu giữ thêm 01 gói giấy trắng có chữ bên trong chứa chất dạng cục vụn màu trắng ngà được thu giữ trong mũ phớt treo trên tường nhà Lê Xuân T, Lê Xuân T khai nhận mục đích cất giấu gói ma túy này là để bán lại cho người khác kiếm lời. Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống tiến hành niêm phong gói giấy trên, phong bì niêm phong ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 950/PC09 ngày 04/3/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Thanh Hóa, kết luận:

- Chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,018g, loại Heroine.
- Chất bột dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì niêm phong ký hiệu M2, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,040g, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy T bán cho Q và số ma túy thu giữ tại nhà T khi khám xét khẩn cấp, Lê Xuân T khai nhận là do T mua của một người đàn ông lạ mặt ở ngã tư voi, thành phố Thanh Hóa với giá 300.000 đồng, T mua về với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời.

Vật chứng vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,011g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M; 0,028 g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Công Anh, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và số tiền 200.000 đồng, các vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Tại bản cáo trạng số 39/CT-VKSNC, ngày 14/4/2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nông Công đã truy tố Lê Xuân T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lê Xuân T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

Đề nghị xử phạt bị cáo Lê Xuân T từ 26 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28/02/2022.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đối với mẫu vật còn lại sau giám định, ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 200.000 đồng do bị cáo phạm tội mà có, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo không tranh luận với luận tội của Kiểm sát viên. Lời nói sau cùng bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh, khung hình phạt và điều luật Viện kiểm sát đã truy tố và đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Về hình phạt đối với bị cáo người bào chữa cho bị cáo đề nghị HĐXX xem xét về điều kiện nhân thân, khả năng nhận thức và hoàn cảnh gia đình của bị cáo, đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, Quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Công, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về căn cứ định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút, ngày 28/02/2022 tại thôn T, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Công an huyện Nông Cống đã phát hiện và bắt quả tang Lê Xuân T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy có khối lượng 0,018 gam, loại Heroine cho Vũ Quang Q để lấy số tiền 200.000 đồng. Sau khi bắt quả tang Cơ quan CSĐT Công an huyện Nông Cống tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lê Xuân T và thu giữ thêm 01 gói ma túy loại heroine có khối lượng 0,040 gam Lê Xuân T khai nhận mục đích cất giấu gói ma túy này để bán cho người khác kiếm lời.

Hành vi mua bán trái phép 0,058gam Heroine của Lê Xuân T đủ yếu tố cấu thành tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nông Cống đối với Lê Xuân T là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Vũ Quang Q có hành vi tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng, nhưng khối lượng chỉ có 0,018 gam Heroine, bản thân Q chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và cũng chưa bị kết án về tội này và các tội quy định tại điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, hành vi của Vũ Quang Q chưa đủ yếu tố cấu thành tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” nên Công an huyện Nông Cống đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Quang Q bằng hình thức phạt tiền là đúng quy định của pháp luật.

Theo lời khai của Lê Xuân T đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Thanh, T không biết thông tin, địa chỉ ở đâu và không nhớ đặc điểm nhận dạng, quá trình điều tra chưa đủ cơ sở để xác định người đàn ông này, nên không có căn cứ để xử lý.

[3] Đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước. Hành vi mua bán ma túy của bị cáo gây tác hại cho xã hội và làm gia tăng số người nghiện. Ma túy làm hủy hoại sức khỏe, làm mất khả năng lao động, gây mất trật tự an toàn xã hội, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đạo đức, thuần phong mỹ tục của dân tộc. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục, trừng trị bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng.

Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, trên cơ sở cân nhắc tính chất và

mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: HĐXX xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định để giáo dục và trừng trị bị cáo.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo mua bán ma túy với khối lượng không lớn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng của vụ án: Toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm: 0,011g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M; 0,028 g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lê Công Anh, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa và số tiền 200.000 đồng, vật chứng đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống.

Ma túy là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy. Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 200.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tuyên bố Lê Xuân T, phạm tội " Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

3. Xử phạt: Lê Xuân T 26 (hai mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 28 tháng 02 năm 2022.

4. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật còn lại sau giám định gồm 0,011g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M; 0,028 g chất dạng cục vụn màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M2 là mẫu vật còn lại sau giám định. Được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng,

Lê Công Anh, Trần Thị Thúy Hằng và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng đã được chuyển vào tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nông Cống số 3949.0.1053929 tại Kho bạc nhà nước huyện Nông Cống, theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 14/4/2022.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/4/2022 giữa Công an huyện Nông Cống và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Xuân T phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nông Cống;
- CQCSĐT CA huyện Nông Cống;
- THADS huyện Nông Cống;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Sơn